

**BÁO CÁO TỔNG KẾT
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KÌ III (2014 – 2018)
VÀ ĐỊNH HƯỚNG NHIỆM KÌ IV (2019 – 2023)**

Kính thưa Quý vị đại biểu, kính thưa Quý cổ đông.

Thực hiện theo Điều lệ Công ty cổ phần HT INVEST, tôi xin thay mặt HĐQT báo cáo với Đại hội về kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kì III (2014 – 2018) và định hướng hoạt động nhiệm kì IV (2019 – 2023) như sau :

PHẦN I :

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KÌ III (2014 – 2018)

I. VỀ NHÂN SỰ HĐQT VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY :

Các thành viên HĐQT nhiệm kì III (2014 – 2018) được Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 bầu gồm có 5 thành viên :

1. Ông Ngô Trọng Vinh – Chủ tịch
2. Ông Nguyễn Trọng Hà – Thành viên
3. Ông Phan Quang Thân – Thành viên
4. Ông Nguyễn Thanh Tùng – Thành viên
5. Bà Đinh Châu Tâm Hạnh – Thành viên

▪ Ngày 12/9/2016, Ông Nguyễn Trọng Hà có đơn xin từ nhiệm và được HĐQT thông qua đồng thời bầu bổ sung ông Phạm Quang Hòa vào HĐQT.

▪ Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 đã thống nhất tăng số lượng thành viên HĐQT từ 5 người lên 7 người và đã bầu bổ sung Ông Đinh Quốc Đại và Bà Nguyễn Thị Thanh Hà vào HĐQT kể từ ngày 5/3/2017. Đồng thời trong đại hội này cũng thông qua đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT của Ông Phan Quang Thân và bầu bổ sung bà Phạm Thị Thu Hương vào HĐQT của Công ty.

▪ Ngày 27/11/2017, HĐQT đã thông qua đơn xin từ nhiệm thành viên và chức vụ Chủ tịch HĐQT đối với Ông Ngô Trọng Vinh đồng thời bầu bổ sung Ông Bùi Xuân Hồi vào HĐQT và giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty.

Có thể nói trong nhiệm kì qua tình hình nhân sự của HĐQT có nhiều biến động, 3/5 thành viên HĐQT được Đại hội cổ đông năm 2014 bầu ra đều có đơn từ nhiệm và bầu thay thế bằng các thành viên HĐQT khác. Bên cạnh đó bộ máy quản lí điều hành Công ty cũng có sự thay đổi theo.

Sau Đại hội cổ đông năm 2014, HĐQT đã bổ nhiệm Ban Giám đốc, KTT gồm 3 thành viên và tổng số cán bộ công nhân viên tại thời điểm này là 118 người.

▪ Đến ngày 12/12/2017, HĐQT bổ nhiệm Ông Nguyễn Hoàng Giang giữ chức vụ Tổng Giám đốc và Ông Phạm Anh Đông giữ vụ Giám đốc Tài chính kiêm kế toán trưởng của Công ty.

▪ Ngày 31/5/2018, HĐQT thông qua đơn từ nhiệm của Ông Nguyễn Hoàng Giang và bổ nhiệm Ông Phạm Hải Đăng giữ chức vụ Tổng Giám đốc kể từ ngày 1/6/2015. Đồng thời cũng thông qua đơn từ nhiệm của Ông Phạm Anh Đông và bổ nhiệm Ông Mai Văn Thanh giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty cùng ngày.

▪ Ngày 2/10/2018, Hội đồng quản trị hoàn thành xong thủ tục chuyển trụ sở Công ty ra Hà Nội và đổi tên Công ty thành Công ty cổ phần HT Invest, mã số thuế, mã chứng khoán vẫn giữ nguyên không thay đổi.

▪ Ngày 14/11/2018, HĐQT ra quyết định thành lập chi nhánh Công ty tại Đà Nẵng đồng thời bổ nhiệm người đứng đầu chi nhánh cũng như bộ máy quản lý tại chi nhánh.

▪ Ban kiểm soát của Công ty gồm có 3 thành viên trong đó Trưởng ban Kiểm soát hiện là Kế toán trưởng Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng. Hai thành viên còn lại là cán bộ quản lý tại các phòng ban, phân xưởng của Công ty. Ngày 1/4/2016, Hội đồng quản trị thông qua đơn từ nhiệm thành viên BKS của Ông Nguyễn Phước Cao Hùng và bầu bổ sung ông Tôn Thất Điều vào BKS của Công ty.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT :

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên, HĐQT đã triển khai kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh hàng năm và giao cho Ban giám đốc Công ty thực hiện.

Qua nhiệm kỳ 5 năm, HĐQT đã thực hiện chức năng giám sát để đảm bảo kết quả đạt được từ công tác điều hành của Giám đốc theo mục tiêu, định hướng và kế hoạch đề ra. Đồng thời, HĐQT cũng có những chủ trương giải quyết kịp thời những vướng mắc, khó khăn từ thực tế.

1. Kết quả sản xuất kinh doanh qua nhiệm kỳ 5 năm như sau :

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	NĂM 2014	NĂM 2015	NĂM 2016	NĂM 2017	NĂM 2018	CỘNG 5 NĂM
Số lượng lao động	Người	118	104	84	72	64	88
Tổng trang in TP	Triệu trang	1,002	928	807	736	464	3.937
Tổng doanh thu	Triệu đồng	15.601	15.889	13.161	12.516	8.559	65.726
Lợi nhuận TT	Triệu đồng	1.794	1.451	1.262	1.307	234	6.048
Nộp NSNN	Triệu đồng	1.300	1.086	1.043	1.159	787	5.375
Cổ tức	%	8%	7,5%	6%	6%	0%	27,5%
Tỉ suất LN/VĐL	%	10%	8,0%	7,0%	7,2%	1,2%	33,4%
Thù lao HĐQT, BKS	Triệu đồng	90	67	62	63	0	282

2. Thực hiện công tác đầu tư :

- Đầu tư tài sản cố định : Thực hiện đầu tư mua sắm một số máy móc thiết bị, phương tiện vận tải với tổng trị giá 1.507.272.727đ

Trong đó :

- Đầu tư 1 máy bắt sách, đóng ghim liên hoàn : 500.000.000 đồng
- Đầu tư 2 máy vạch : 450.909.091đồng
- Đầu tư 1 xe ô tô : 556.363.636 đồng

Việc đầu tư mua sắm máy móc thiết bị đạt hiệu quả cao. Các thiết bị được đầu tư đã đáp ứng yêu cầu, góp phần đẩy nhanh tiến độ sản xuất, giảm lao động, tăng sản lượng, doanh thu và góp phần tăng hiệu quả hoạt động sản xuất cho công ty.

- Đầu tư tài chính : Nguồn vốn nhàn rỗi của Công ty được sử dụng cho NXBGDVN và các đối tác vay thông qua các hợp đồng vay vốn. Tổng nguồn thu từ đầu tư tài chính trong nhiệm kì qua là 5.763.842.102 đồng. Bình quân : 1,153 tỉ đồng/năm.

3. Nhân sự và thu nhập bình quân :

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện : 23.485.723.340 đ
- Tổng số lao động bình quân : 88 người
- Thu nhập bình quân : 4.448.000đ/ng/th

4. Thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông :

Trong các năm qua, HĐQT đã triển khai thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của Đại hội cổ đông :

- Cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm và triển khai nhiệm vụ năm tiếp theo. Các chỉ tiêu năm 2018 chưa đạt được một phần do ảnh hưởng chính sách kéo dài thời gian giao in, nhập sách của NXBGDVN, một phần do ảnh hưởng của việc ổn định bộ máy tổ chức, di dời trụ sở và đổi tên công ty.
- Thực hiện chia cổ tức cho cổ đông kịp thời, đúng qui định.
- Sửa đổi điều lệ Công ty cho phù hợp với Luật doanh nghiệp năm 2014, các văn bản thi hành Luật doanh nghiệp và tình hình thực tế tại Công ty.
- Lựa chọn Công ty kiểm toán có đủ kinh nghiệm, năng lực và được Bộ tài chính chấp thuận để kiểm toán Báo cáo tài chính theo ủy quyền của Đại hội cổ đông hàng năm.

5. Về tổ chức các cuộc họp HĐQT :

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kì theo qui định và tổ chức các cuộc họp đột xuất để giải quyết công việc theo yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các cuộc họp đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo qui định của Điều lệ và Luật doanh nghiệp, đánh giá và

định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh và giải quyết các trường hợp phát sinh cần phải thông qua HĐQT.

- Biên bản, nghị quyết các cuộc họp HĐQT được lập đầy đủ, đảm bảo đúng nội dung, hình thức và được công bố thông tin theo qui định của UBCKNN và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Các thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ TVHĐQT theo qui định của điều lệ Công ty và qui chế hoạt động của HĐQT.

6. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty :

- Mặc dù tình hình sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, HĐQT đã tập trung mọi nỗ lực để thúc đẩy các giải pháp, tăng cường quản trị, giám sát điều hành để đảm bảo Công ty hoạt động ổn định, vượt qua khó khăn, tiếp tục duy trì và phát triển Công ty.
- Mọi hoạt động quản trị điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều được chỉ đạo, giám sát chặt chẽ từ HĐQT. Tổng Giám đốc/Giám đốc thường xuyên báo cáo HĐQT về tình hình tài chính, đầu tư và sản xuất kinh doanh của công ty. Từ cơ sở này, HĐQT có điều kiện thực hiện giám sát chặt chẽ và kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh các hoạt động của Ban điều hành.

7. Kết luận :

Nhiệm kỳ vừa qua tuy gặp nhiều khó khăn về thị trường, máy móc thiết bị và lao động nhưng HĐQT cũng đã hoàn thành nhiệm vụ mà ĐHCĐ hàng năm giao. Ngoài hoạt động kinh doanh chính là in ấn sách giáo khoa và triển khai thêm mảng phát hành sách, Công ty vẫn chưa có hướng đi mới, chưa triển khai được các dự án như Đại hội cổ đông bất thường năm 2017 đã nêu. Việc đa dạng hóa sản phẩm, khai thác nguồn hàng ngoài in sách giáo khoa của Công ty còn hạn chế, thời gian nghỉ chờ việc kéo dài, đời sống của người lao động tại còn nhiều khó khăn.

PHẦN II

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KÌ IV (2018 – 2013)

Với mô hình và bộ máy tổ chức của Công ty như hiện nay, Hội đồng quản trị định hướng phát triển công ty từ năm 2019 – 2023 như sau :

1. Tiếp tục tranh thủ sự hỗ trợ của NXBGD VN để duy trì và phát triển mảng hoạt động in và phát hành sách giáo dục. Nghiên cứu đầu tư thay thế máy móc thiết bị đã cũ, lạc hậu và hoạt động không hiệu quả.
2. Đa dạng hóa sản phẩm in. Mở rộng kinh doanh các mặt hàng ngoài in sách giáo dục. Tìm kiếm các đối tác để hợp tác, đầu tư liên doanh, liên kết.
3. Mở rộng các hoạt động thương mại sản phẩm phân bón hữu cơ (trước mắt là nhập khẩu phân bón của Hàn Quốc), sau đó liên doanh liên kết sản xuất.

4. Mở rộng hoạt động sang hướng nông nghiệp hữu cơ, phát triển vùng dược liệu hữu cơ ở quy mô công nghiệp. Tìm kiếm, khai thác các nông lâm trường tại Đà Nẵng, Quảng Nam để đầu tư phát triển.
5. Bảo toàn và tăng trưởng nguồn vốn
6. Đảm bảo lợi ích của cổ đông và người lao động.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT thực hiện trong nhiệm kỳ 2014 – 2018 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2019 – 2013, rất mong nhận được sự góp ý của Quý vị cổ đông đặc biệt là Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
Trân trọng !

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

BUI XUÂN HÒI



Đà Nẵng, ngày 26 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP In Sách Giáo Khoa Hòa Phát;
- Căn cứ Nghị Quyết Đại hội cổ đông năm 2018, các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị, và Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán (AAC);
- Căn cứ kết quả tổng hợp ý kiến phân tích, nhận xét đánh giá của các thành viên Ban kiểm soát về tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh năm 2018.

Thay mặt ban kiểm soát Công ty, tôi xin báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, kết quả thẩm tra số liệu Báo cáo tài chính năm 2018 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.

Báo cáo tình hình thay đổi nhân sự tại Công ty

- Công ty đăng ký thay đổi giấy phép kinh doanh lần thứ 5 vào ngày 29 tháng 01 năm 2018 do sở kế hoạch đầu tư thành phố Đà Nẵng về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Hoàng Giang chức danh tổng giám đốc.
- Vào ngày 01 tháng 06 năm 2018 Công ty miễn nhiệm chức danh Tổng giám đốc và giám đốc tài chính kiêm kế toán trưởng công ty đối với ông Nguyễn Hoàng Giang và ông Phạm Anh Đông, thống nhất bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc và kế toán trưởng đối với ông Phạm Hải Đăng và ông Mai Văn Thanh.
- Công ty đăng ký thay đổi giấy phép kinh doanh lần thứ 07 vào ngày 02 tháng 10 năm 2018 do sở kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội cấp về việc thay đổi tên công ty cổ phần in sách giáo khoa Hòa Phát thành tên Công ty cổ phần HT INVEST trụ sở chính tầng 16 tòa nhà VCCI số 9 Đào Duy Anh phường Phương Mai quận Đống Đa thành phố Hà Nội Việt Nam, người đại diện theo pháp luật là ông Phạm Hải Đăng chức danh tổng giám đốc.
- Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần HT INVEST số 07/2018 QĐ/HĐQT ngày 14 tháng 11 năm 2018 về việc thành lập chi nhánh của công ty tại

thành phố Đà Nẵng với tên gọi là Công ty cổ phần HT INVEST –Chi nhánh Đà Nẵng, người đứng đầu là Nguyễn Thanh Tùng.

- Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện chức năng và nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ công ty và các quy định hiện hành, các hoạt động chủ yếu trong năm gồm:

- Thực hiện việc giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị(HĐQT), và Ban lãnh đạo công ty theo Nghị quyết ĐHCĐ năm 2018, cử đại diện tham gia các cuộc họp của HĐQT công ty... để kịp thời cập nhật tình hình về kết quả hoạt động kinh doanh của công ty.

- Cử đại diện BKS phối hợp giám sát việc thực hiện công tác kiểm kê, đánh giá tài sản, nguồn vốn, xử lý kết quả kiểm kê... phục vụ việc lập và trình bày Báo cáo soát xét và BCTC năm 2018 của công ty.

- Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm tra, thẩm tra số liệu Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và cả năm 2018.

II. Báo cáo kết quả thẩm tra số liệu Báo cáo tài chính năm 2018.

Kết quả thẩm tra số liệu trên BCTC trùng khớp với kết quả kiểm toán độc lập được thực hiện bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC, số liệu của một số chỉ tiêu tổng hợp trên BCTC năm 2018 như sau:

1. Kết quả thẩm tra số liệu tài chính báo cáo trên Bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2018.

Đvt: Đồng

NỘI DUNG	MÃ SỐ	GIÁ TRỊ
PHẦN I: TÀI SẢN		
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	15.994.389.644
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	1.508.468.618
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	1.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	12.385.941.718
IV. Hàng tồn kho	140	945.821.045
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	154.158.263
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200	3.779.212.522
I. Các khoản phải thu dài hạn	210	0
II. Tài sản cố định	220	3.220.541.888
III. Bất động sản đầu tư	230	0
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	0
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	558.670.634
VI. Tài sản dài hạn khác	260	0
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	19.773.602.166

PHẦN II: NGUỒN VỐN		
A - NỢ PHẢI TRẢ	300	482.477.367
I. Nợ ngắn hạn	310	482.477.367
II. Nợ dài hạn	330	0
B - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	19.291.124.799
I. Vốn góp của chủ sở hữu	410	18.049.800.000
II. Các nguồn khác thuộc vốn chủ sở hữu	430	1.241.324.799
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	19.773.602.166

2. Kết quả thẩm tra số liệu thẩm tra báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018.

Dvt: Đồng

CHỈ TIÊU	2018	2017	Tỉ lệ
1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.418.380.775	11.569.616.516	64%
2. Giá vốn hàng bán	6.834.626.091	9.072.661.240	75%
3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	583.754.684	2.496.955.276	23%
4. Chi phí bán hàng	58.773.533	55.464.375	105%
5. Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.414.929.843	2.044.044.821	69%
6 Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	165.178.844	1.357.754.101	12%
7. Kết quả hoạt động tài chính	1.055.127.536	927.464.019	114%
8. Kết quả hoạt động khác	68.609.767	(50.328.000)	
9. Tổng lợi nhuận trước thuế	233.788.611	1.307.426.101	18%
10. Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)	37.184.122	261.829.380	
11. Lợi nhuận sau thuế TNDN	196.604.489	1.045.596.721	18%
12. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	119	635	

Ý kiến của đơn vị kiểm toán độc lập:

“Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính và công ty tại ngày 31/12/2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”

3. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính theo Nghị quyết ĐHCĐ 2018.

Stt	Nội dung Nghị quyết ĐHCĐ 2018	đvt	Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ
1	Sản lượng trang in	Triệu trang	700	464,5	66%
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	12,5	7,4	59%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,3	0,23	17,6%
4	Cổ tức	%/VĐL	6%		

III. Nhận xét và kiến nghị:

- Năm 2018, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty chủ yếu là hoạt động in ấn – cắt rọc, in gia công các sản phẩm Sách giáo dục, khách hàng lớn nhất cũng vừa là cổ đông lớn của công ty là NXBGDVN (*NXBGD tại TP.Đà Nẵng*), ngoài ra, còn có các đơn vị thành viên của NXBGDVN tại khu vực miền Trung đã góp phần mang lại nguồn thu chính cho công ty. Hiệu quả hoạt động của công ty cũng được cải thiện do được áp dụng chính sách ưu đãi về đơn giá công in để phục vụ việc in gấp nhập nhanh (*đơn giá công in tăng 15%*)

- Doanh thu và lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh chính bị sụt giảm mạnh so cùng kỳ là do hoạt động in năm 2018 của công ty có nhiều biến động như thiếu lao động, thời gian ngừng máy để khắc phục lỗi, hư hỏng nhiều, một số máy quá cũ kỹ, lạc hậu không đáp ứng được yêu cầu công việc...Mặc khác, hoạt động in của công ty còn bị ảnh hưởng bởi chính sách kéo giãn thời gian giao in – tiến độ nhập kho sách giáo dục của NXBGDVN (*Chậm 02 tháng nên sản lượng trang in công nghiệp chỉ đạt 66% so cùng kỳ*).

- Ngoài nguồn thu từ hoạt động kinh doanh chính, công ty còn có nguồn thu từ hoạt động cho vay từ nguồn vốn nhân rồi (*Số tiền cho vay 12 tỷ đồng*) và các nguồn thu khác góp phần mang lại hiệu quả kinh doanh cho công ty.

***> Các kiến nghị:**

- Đề nghị HĐQT công ty thực hiện đánh giá, có định hướng đầu tư, nâng cấp một số máy móc đã hết niên hạn sử dụng, trình trạng máy móc quá cũ kỹ lạc hậu, hay xảy ra sự cố hư hỏng trong quá trình hoạt động làm gián đoạn quá trình sản xuất, ảnh hưởng đến kết quả và hiệu quả sản xuất kinh doanh để góp phần ổn định và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh chính của công ty.

- Ổn định công tác tổ chức – lao động – tiền lương, đảm bảo các chế độ cho người lao động, tuyển dụng và đào tạo đội ngũ công nhân kế cận. Chăm lo đầy đủ đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, quan tâm đến đội ngũ công nhân có tay nghề và tâm huyết với công ty để người lao động yên tâm làm việc.

- Theo hợp đồng vay vốn số 18/2018/HĐVV ngày 21/04/2018 giữa Công ty CP In Sách Giáo khoa Hoà Phát, nay là Công ty CP HTInvest (*Bên cho vay*) với Công ty CP Quan Hệ Quốc Tế - Đầu tư Sản xuất (*Bên vay*), số tiền cho vay là 12 tỷ đồng, thời hạn cho vay là không kỳ hạn, lãi suất 8%/năm, không có tài sản thế chấp bảo đảm, và đã được HĐQT công ty thông qua bằng Nghị quyết số 39/2018/NQ-HTP-HĐQT ngày 27/03/2018.

Ban kiểm soát xét thấy nội dung hợp đồng vay này thuộc thẩm quyền quyết định của cổ đông, và có liên quan đến Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng, cụ thể:

1. Tại thời điểm phát sinh khoản cho vay, số tiền cho vay chiếm 66,67%/Vốn Điều lệ; 57%/Tổng giá trị tài sản. Theo quy định hiện hành và Điều lệ công ty, khoản cho vay này phải được đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Hợp đồng vay vốn số 18/2018/HĐVV ngày 21/04/2018 có liên quan đến ông Phạm Hải Đăng_ Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Quan Hệ Quốc tế - Đầu tư Sản xuất đại diện bên đi vay ký hợp đồng theo uỷ quyền số 23/UQ-CIRI ngày 11/04/2018, ông Phạm Hải Đăng cũng đồng thời là Tổng Giám đốc Công ty CP HTInVest (*bên cho vay*) kể từ ngày 01/06/2018 theo Nghị Quyết HĐQT số 75/2018/NQ-HTP-HĐQT ngày 31/05/2018 của Công ty CP HT InVest.

Vì vậy, Ban kiểm soát đề nghị HĐQT công ty chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định đối với nội dung khoản cho vay này.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm soát và thẩm tra báo cáo tài chính năm 2018 kính báo cáo đến toàn thể Quý cổ đông tham dự đại hội.

Trân trọng cảm ơn!

BAN KIỂM SOÁT

CÁC THÀNH VIÊN

TRƯỞNG BAN

Số:/BC-DN

Đà Nẵng, ngày ... tháng.... năm 2019

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

PHẦN THỨ NHẤT

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG :

+ Thuận lợi:

- Trong những năm qua, Công ty nhận được sự hỗ trợ rất lớn từ NXBGD tại Đà Nẵng; Công ty CP Đầu tư và PTGD; Công ty Cổ phần sách giáo dục;...về sản lượng trang in, đơn giá tiền công và kịp thời giải quyết những khó khăn về tài chính. Đây chính là yếu tố quyết định giúp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn được ổn định.

- Công ty có đội ngũ công nhân lao động tuy lớn tuổi, sức khỏe yếu nhưng nhiệt tình, chịu khó, chăm chỉ...đã gắn bó nhiều năm với hoạt động sản xuất tại Công ty.

- Hệ thống máy móc thiết bị đã qua sản xuất nhiều năm, nhưng công ty vẫn đảm bảo hoạt động, bên cạnh đó công ty đã vận dụng sửa chữa máy móc thiết bị hư hỏng phục vụ kịp thời kế hoạch sản xuất kinh doanh.

+ Khó khăn:

- Máy móc thiết bị cũ thường xuyên hư hỏng tốn nhiều thời gian sửa chữa, chưa đầu tư bổ sung kịp thời, dẫn đến kế hoạch sản lượng, lợi nhuận đề ra tại Đại hội cổ đông không thực hiện được

- Thực hiện Nghị quyết của HĐQT về việc đổi tên Công ty, đồng thời chuyển văn phòng ra Hà Nội và thành lập chi nhánh tại Đà Nẵng, thời gian làm hồ sơ thủ tục mất 4 tháng, mọi hoạt động sản xuất tại đơn vị bị tạm ngưng làm ảnh hưởng đến thu nhập của người lao động và làm tăng thêm chi phí quỹ lương. Ngoài ra, việc chuyển trụ sở cũng làm ảnh hưởng đến tư tưởng của người lao động bị dao động, không yên tâm trong lao động sản xuất và các hoạt động khác...

- Tình hình hoạt động của Công ty khi chuyển văn phòng ra Hà Nội nhằm khai thác và sử dụng nguồn vốn vào các lĩnh vực đã định hướng, góp phần tăng doanh thu, lợi nhuận và cổ tức cho cổ đông đến nay vẫn chưa thực hiện được.

- Việc giao in sách giáo khoa, sách bổ trợ chậm hơn 2 tháng so với năm 2017 làm ảnh hưởng đến kế hoạch tài chính năm 2018.

- Trong năm 2018 có 08 lao động xin nghỉ việc, chuyển công tác và nghỉ hưu hưởng chế độ. Việc tuyển dụng lao động gặp nhiều khó khăn do lao động ngành in khan hiếm, một phần do mức thu nhập ngành in nói chung và tại Công ty còn thấp so với mặt bằng chung của thành phố, hoạt động sản xuất còn mang tính thời vụ nên khó thu hút lao động.

- Việc đóng BHXH, BHYT, KPCĐ cho người lao động thực hiện theo quy định mức lương tối thiểu vùng tăng hàng năm nên khoản chi phí này, năm nào cũng tăng hơn so với năm trước. Các khoản chi phí: xăng, dầu, điện, nước...tăng hàng năm nhưng đơn giá công in không tăng...làm ảnh hưởng lớn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Từ những thuận lợi và khó khăn trên, Ban Điều hành Công ty đã:

- Tổ chức sản xuất đồng bộ giữa SGK và các loại sách khác nhằm đảm bảo tiến độ nhập kho, sản lượng theo yêu cầu của khách hàng.

- Điều động, bố trí công việc hợp lý trong tình hình thiếu lao động, tăng cường làm thêm giờ. Tổ chức cho các nhân viên ở các phòng, ban hỗ trợ phục vụ cho sản xuất. Kịp thời xử lý các sự cố về máy móc thiết bị, chuẩn bị đầy đủ nguyên vật liệu, vật tư, phụ tùng phục vụ cho sản xuất.

- Đẩy mạnh hoạt động phát hành sách để góp phần tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NĂM 2018:

1. Về hoạt động sản xuất :

DVT: Triệu trang TP 17x24 cm

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2017	KẾ HOẠCH 2018	THỰC HIỆN 2018	TỈ LỆ TH/KH	SỐ SÁNH CÙNG KÌ 2017
Tổng trang in thành phẩm	736	750	464	61,87%	63,04%
Trang in Sách giáo khoa	457	550	308	56,00%	67,40%
Trang in Sách bổ trợ	223	150	135	90,00%	60,54%
Trang in sách tham khảo	56	50	21	42,00%	37,50%

2. Về hoạt động tài chính:

TT	CHỈ TIÊU	DVT	THỰC HIỆN 2017	THỰC HIỆN 2018	TĂNG(+) GIẢM(-)	TỈ LỆ % CK
I	TỔNG DOANH THU	Triệu đồng	12.515	8.559	(-3.956)	68,39%
1	Doanh thu in SGK	“	5.828	3.575	(-2.253)	61,34%
2	Doanh thu in SBT	“	2.445	1.362	(-1.083)	55,71%
3	Doanh thu in STK	“	581	179	(-402)	30,81%
4	Doanh thu in hàng ngoài	“	68	2	(-66)	2,94%
5	Doanh thu KD vật tư, PHS	“	1.927	1.927	-	100,00%
6	Doanh thu tài chính	“	944	1.071	+127	113,45%
7	Doanh thu cắt rọc	“	325	133	(-192)	40,92%
8	Thu nhập khác	“	397	310	(-87)	78,09%
II	TỔNG CHI PHÍ	Triệu đồng	11.208	8.325	(2.883)	74,28%
1	Chi phí nguyên vật liệu	“	1.161	482	(-679)	41,52%
2	Giá vốn vật tư, sách xuất bán	“	1.759	1.796	+37	102,10%
3	Chi phí tiền lương	“	4.741	3.508	(-1.233)	73,99%
4	Chi phí khấu hao TSCĐ	“	731	603	(-128)	82,49%
5	Chi phí sửa chữa TSCĐ, CCDC	“	323	258	(-65)	79,88%
6	Chi phí tiền điện, nước	“	437	312	(-125)	71,40%
7	Chi phí BHXH; BHYT; KPCĐ; cơm ca trang phục, chi trợ cấp thôi việc, các khoản chi phí cho NLD	“	1.449	1.009	(-440)	69,63%
8	Chi phí xăng dầu, điện thoại, công tác phí giao dịch, hội nghị	“	245	188	(-57)	76,73%
9	Thù lao HĐQT	“	63		(-63)	0,00%
10	Chi phí khác	“	299	169	(-130)	56,52%
III	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Triệu đồng	1.307	234	(-1.073)	17,90%
1	Lợi nhuận tài chính	“	926	1.055	+129	113,93%

2	Lợi nhuận kinh doanh VT, sách,...	“	183	131	(-52)	71,58%
3	Lợi nhuận hoạt động in	“	198	(952)	(-1.150)	-480,81%
IV	THUẾ TNDN	Triệu đồng	262	37	(-225)	14,12%
V	TỔNG LỢI NHUẬN SAU THUẾ	Triệu đồng	1.045	197	(-848)	18,85%
VI	LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU	Đồng/CP	635	119	(-516)	18,74%
VII	CỔ TỨC	%	6%			%
VIII	ĐƠN GIÁ TIỀN LƯƠNG	Đồng/TCN	2,5đ/TCN	2,5đ/TCN		%
IX	THỪ LAO HĐQT/BKS	%	4,82%			

Phân phối lợi nhuận sau thuế 2018:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	Đồng	104.819.563
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	“	196.604.849
3	Chia cổ tức năm 2018 (6%)	“	
4	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	“	301.424.052

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG , NHIỆM VỤ NĂM 2019

I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG:

Năm 2018, Công ty tiếp nhận được sự hỗ trợ về mọi mặt từ Nhà Xuất bản Giáo dục và các công ty trong hệ thống NXBGD. Tuy nhiên, Công ty còn gặp rất nhiều khó khăn như sau:

- Việc giao in và ký Hợp đồng in với NXBGD và các đơn vị chậm gần 02 tháng so với các mùa in trước, trong khi thời gian giao hàng lại sớm hơn nên sản lượng trang in của Công ty giảm mạnh.

- Máy móc thiết bị đã quá cũ, thường xuyên hư hỏng, người lao động thì lớn tuổi, thường xuyên ốm đau... ảnh hưởng rất nhiều đến tiến độ sản xuất của Công ty. Bên cạnh đó, NXBGD áp dụng quy định phạt nhập chậm tiến độ nên Công ty gặp rất nhiều áp lực trong quá trình sản xuất vì hai nhân tố chính là máy móc và con người không đảm bảo theo yêu cầu.

- Đời sống của người lao động tại Công ty gặp nhiều khó khăn, thu nhập thấp. Trong 04 năm qua tổng số lao động nghỉ việc tại Công ty là 48 người. Trong khi đó, công ty không tuyển dụng được lao động trẻ, không đào tạo được đội ngũ kế cận để thay thế.

- Vật tư giấy in là nguyên vật liệu chính thay đổi hàng năm nên thợ máy in gặp rất nhiều khó khăn trong việc điều chỉnh máy móc phù hợp với từng loại giấy,...

- Giàn máy Cắt rọc giấy cũ, lạc hậu, không còn độ chính xác, khó vận hành gây cản trở cho sản xuất và hao phí vật tư.

Với những khó khăn và thuận lợi trên, Ban Điều hành đã xây dựng kế hoạch tài chính năm 2019 trình HĐQT như sau :

- Tổng doanh thu : 10,3 Tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 1,079 Tỷ đồng
- Cổ tức : 5%

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CHUNG:

Tổ chức tốt hoạt động sản xuất, bố trí nhân sự hợp lý ở các bộ phận, phân xưởng, giảm thiểu các công đoạn thừa trong quy trình sản xuất nhằm nâng cao năng suất, tăng sản lượng, tăng doanh thu, lợi nhuận và thu nhập cho người lao động.

Xây dựng phương án trình HĐQT để từng bước đầu tư, đổi mới máy móc thiết bị đã cũ, lạc hậu và thường xuyên hư hỏng nhằm nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm.

Tuyển dụng và đào tạo đội ngũ công nhân kế cận. Chăm lo đủ đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động

III. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2019:

* Chỉ tiêu sản lượng : (hoạt động của Chi nhánh tại Đà Nẵng)

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2019
TRANG IN THÀNH PHẨM	Triệu trang 17 x 24 cm	700
- Trang in sách giáo khoa	Triệu trang 17 x 24 cm	530
- Trang in khác	Triệu trang 17 x 24 cm	170

* Chỉ tiêu tài chính:

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2019
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	10,3
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,079
Đơn giá tiền lương	Đồng/TCN	2,5 đ/ TCN
Cổ tức	%	5%
Thù lao HĐQT và BKS	%	5% /LN TT

CÔNG TY CỔ PHẦN HTINVEST
TỔNG GIÁM ĐỐC